

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5868/TTr-SNN ngày 01 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 06 thủ tục hành chính và 06 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc, trên trang Thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính mới ban hành được công bố theo Quyết định này trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành được công bố theo Quyết định này trên Phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Đài PT-TH Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, KGVX, HCC, Cổng TTĐT tỉnh.



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 07 tháng 1 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT								
1	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ; - Khoản 2 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức

¹ Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-thc-quyet-dinh-cong-bo-chi-tiet.html?ma_quyet_dinh=80933).

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
2	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định cấp lại thẻ giám định viên: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gây ra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của người được cấp Thẻ.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai	Không	Khoản 3, Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá	2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan có thẩm	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ; - Khoản 4 Điều 112, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		nhân		Hòa, tỉnh Đồng Nai	quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai		pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	thôn
4	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai	Không	- Khoản 78 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ 2022; - Khoản 2 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
5	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai	Không	- Khoản 2, Khoản 3 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định	2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT. - Cơ quan	Không	- Khoản 2 Điều 201 của Luật Sở hữu trí tuệ; - Khoản 4 Điều 113, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06/10/2023

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân		518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đồng Nai		của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH
ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Phần I

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH**

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Trang
LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT						
1	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Ban hành mới	4
2	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định cấp lại thẻ giám định viên: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gây ra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của người được cấp Thẻ.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Ban hành mới	5 - 6

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Trang
3	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Ban hành mới	7
4	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Ban hành mới	8
5	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Ban hành mới	9 - 10
6	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của	2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ:	Ban hành mới	11

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Trang
		tổ chức, cá nhân		Số 518, đường Đồng Khởi, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)		

Phần II NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân ; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: soạn thảo Quyết định cấp thẻ, thẻ giám định viên trình lãnh đạo; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: soạn thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và thời gian khắc phục tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo; dừng xử lý hồ sơ (SOS)	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	10
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	1
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	15
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1

2. Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng.

2.1. Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị mất, bị lỗi, bị hỏng (rách, bẩn, phai mờ v.v...) đến mức không sử dụng được; Thông tin được ghi nhận trong Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng có sự thay đổi về họ tên, địa chỉ thường trú, số Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân và chuyên ngành giám định của người được cấp Thẻ.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: soạn thảo Quyết định cấp thẻ, thẻ giám định viên trình lãnh đạo; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: soạn thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và thời gian khắc phục tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo; dùng xử lý hồ sơ (SOS)	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	7
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	0,5
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	5
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5

2.2. Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: soạn thảo Quyết định cấp thẻ, thẻ giám định viên trình lãnh đạo	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	0,5
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	1
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5

3. Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp thẻ có ý kiến
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: Soạn thông báo về yêu cầu thu hồi cho người được cấp thẻ, nêu rõ thời gian để người đó có ý kiến tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	13
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	1
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	12
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
Chờ người được cấp thẻ có ý kiến	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	30

4. Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: soạn thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận trình lãnh đạo; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: soạn thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và thời gian khắc phục tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo; dừng xử lý hồ sơ (SOS)	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	10
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	1
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	15
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1

5. Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng

5.1. Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị mất, bị lỗi, bị hỏng (rách, bẩn, phai mờ v.v...) đến mức không sử dụng được; Có sự thay đổi liên quan đến các thông tin đã được ghi nhận trong Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo quy định tại điểm c1 khoản 2 Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: soạn thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận trình lãnh đạo; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: soạn thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và thời gian khắc phục tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo; dừng xử lý hồ sơ (SOS)	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	7
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	0,5
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	5
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5

5.2. Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: Soạn thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận trình lãnh đạo	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	0,5
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	1
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5

6. Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết 2 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp giấy chứng nhận có ý kiến
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	0,5
Nhận và chuyển hồ sơ cho Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi xử lý	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	0,5
Thẩm định và giải quyết hồ sơ: Soạn thông báo về yêu cầu thu hồi cho tổ chức được cấp giấy chứng nhận, nêu rõ thời gian để tổ chức đó có ý kiến tối đa là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo	→	Phòng chuyên môn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	13
Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	→	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi	1
Ký duyệt và Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở NN& PTNT	1
Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ về UBND tỉnh	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
UBND tỉnh giải quyết hồ sơ	→	Văn phòng UBND tỉnh	12
Nhận kết quả từ UBND tỉnh và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	1
Chờ tổ chức được cấp giấy chứng nhận có ý kiến	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở NN& PTNT	30